

Số: 203/QĐ-THPTATHĐ

Nam Định, ngày 15 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường THPT A Trần Hưng Đạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT A TRẦN HƯNG ĐẠO

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-SGDĐT ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Tổ Văn phòng (Bộ phận kế toán) nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường THPT A Trần Hưng Đạo (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ Văn phòng, Bộ phận kế toán, các cá nhân và các bộ phận có liên quan thuộc và trực thuộc nhà trường thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Đăng website trường;
- Lưu: VT, KT



Nguyễn Duy Phương

Đơn vị: Trường THPT A Trần Hưng Đạo
Chương: 422

(Kèm theo Quyết định số 203/QĐ-THPTATHĐ ngày 15/11/2025 của Trường THPT A Trần Hưng Đạo)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-42.6	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-42.6	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-45.0	
3.2	Kinh phí chi sự nghiệp giáo dục thường xuyên không giao tự chủ tài chính	2.4	

Nam Định, ngày 15 tháng 05 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG A
TRẦN HUNG ĐẠO

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NAM ĐỊNH

NGUYỄN DUY PHƯƠNG

Số: 1113/QĐ-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 giữa các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện chính sách trường chuyên, chính sách an sinh xã hội và chi trả chế độ dạy học sinh khuyết tật, chi tiết số liệu theo biểu số 48 và 49 đính kèm.

Điều 2. Căn cứ vào dự toán năm 2025 được giao; Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V;
- Phòng giao dịch Khu vực V;
- PGĐ: Ngô Quang Tuệ;
- Lưu: VT, TC;

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng



Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình

Biểu số 48

BỘ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường THPT A Trần Hưng Đạo

Mã số (ĐVSDNSNN):

1020528

Mã KBNN nơi giao dịch:

1321

(Kèm theo quyết định từ số 1113/QĐ-SGDĐT ngày 10/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	B	C
	Tổng cộng	-42.600.000
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 - Khoản 341)	0
	Chi thường xuyên giao tự chủ	
	Chi thường xuyên không giao tự chủ	
2	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	-42.600.000
	a) Chi thường xuyên giao tự chủ	-45.000.000
	b) Chi thường xuyên không giao tự chủ	2.400.000
	- Loại 070 - 074	2.400.000
	+ Chính sách trường chuyên	
	+ Chính sách an sinh xã hội	2.400.000
	+ Chế độ giáo viên dạy học sinh khuyết tật	
	- Loại 070 - 075 (Chính sách an sinh xã hội)	
	- Loại 070 - 092	
	- Loại 070 - 098	